

Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động trải nghiệm cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non tư thục thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Thị Mạnh Tiên*

*Trường Mầm non Happy House, quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh

Received: 6/12/2023; Accepted: 9/12/2023; Published: 12/12/2023

Abstract: Managing experiential activities for preschool children in preschools is the targeted impact and law conforming of the preschool administrator on experiential activities through the process of building and organizing the implementation of orientations, regulations, plans, and programs of experiential activities for preschool children in preschools, using monitoring and evaluation tools and resources on the basis of autonomy and self-accountability to implement objectives of experiential activities for preschool children in preschool. In the management of experiential activities for children in preschools, factors inside and outside the school have certain influences. This report shows the survey results and evaluates the current situation of factors inside and outside the school that affecting the management of experiential activities for children in private kindergartens in Ho Chi Minh City.

Keywords: Experiential activities, factors affecting, preschool education.

1. Đặt vấn đề

Hoạt động giáo dục (HĐGD) trong nhà trường nói chung và trường mầm non (MN) nói riêng là hoạt động chủ đạo nhằm hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho người học. Đổi mới HĐGD cho trẻ mẫu giáo (MG) theo hướng trải nghiệm có ý nghĩa và vai trò quan trọng để thực hiện mục tiêu giáo dục mầm non (GDMN). Nghị quyết 29-NQ/TW (2013) nêu rõ: “Các HĐGD nhà trường cần thực hiện theo hướng tăng cường trải nghiệm nhằm phát huy tính sáng tạo của học sinh (HS), tạo ra các môi trường khác nhau để HS trải nghiệm nhiều nhất, đồng thời là sự khơi nguồn sáng tạo, biến những ý tưởng sáng tạo của HS thành hiện thực để các em thể hiện hết khả năng sáng tạo của mình” (Ban Chấp hành Trung ương, 2013). Chương trình GDMN hiện hành chỉ rõ: “Đối với giáo dục MG, phương pháp giáo dục phải tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm, tìm tòi, khám phá môi trường xung quanh dưới nhiều hình thức đa dạng, đáp ứng nhu cầu, hứng thú của trẻ theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”. Chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm kích thích và tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, thử nghiệm và sáng tạo ở các khu vực hoạt động một cách vui vẻ”.

Đề hoạt động trải nghiệm (HĐTN) cho trẻ MG đạt hiệu quả cao, trong công tác quản trị HĐTN cho trẻ ở trường MN, cán bộ quản lý cần hiểu rõ các yếu tố ảnh hưởng đến quản trị HĐTN cho trẻ MG và xác định được thực trạng ảnh hưởng đến hoạt động quản trị của

các yếu tố này. Trong khuôn khổ bài báo này, tác giả trình bày kết quả khảo sát và đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản trị HĐTN cho trẻ MG ở các trường MN tư thục TP.HCM nhằm giúp nhà quản trị xác định các nguyên nhân của thực trạng quản trị HĐTN cho trẻ MG có cơ sở khoa học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản trị HĐTN cho trẻ MG ở trường MN

Theo Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ban hành qui định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục MN: “Quản trị nhà trường là quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện các định hướng, qui định, kế hoạch phát triển nhà trường”. Như vậy, quản trị HĐTN cho trẻ MG ở trường MN là tác động hướng đích, hợp qui luật của chủ thể quản trị trường MN đến HĐTN thông qua quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện các định hướng, qui định, kế hoạch, chương trình HĐTN cho trẻ MG ở trường MN, sử dụng các công cụ và nguồn lực giám sát, đánh giá trên cơ sở tự chủ, tự chịu trách nhiệm giải trình nhằm thực hiện mục tiêu HĐTN cho trẻ MG ở trường MN.

Các yếu tố ảnh hưởng đến quản trị HĐTN cho trẻ mẫu giáo ở trường MN tiếp cận theo các yếu tố bên trong và bên ngoài nhà trường như sau:

2.1.1. Các yếu tố bên trong nhà trường

* Cán bộ quản lý trường MN

CBQL trường mầm non là chủ thể trực tiếp quản trị HĐTN cho trẻ MG, vì vậy trình độ chuyên môn và

ng nghiệp vụ quản lý của CBQL có ảnh hưởng lớn đến hoạt động quản trị này. Nếu CBQL có nhận thức đầy đủ vai trò, ý nghĩa, mục tiêu, nội dung, phương thức tổ chức và đánh giá kết quả HĐTN sẽ thực hiện các chức năng quản trị HĐTN hiệu quả, sát sao hơn. Mặt khác năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch HĐTN, năng lực tổ chức phối hợp giữa các lực lượng giáo dục trong quản trị HĐTN... là những yếu tố tiên quyết làm cho HĐTN cho trẻ MG tại trường MN đạt hiệu quả.

** Đội ngũ GV mầm non*

“Nhà giáo có vai trò quyết định trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục” (Luật Giáo dục, 2019). Trong trường MN, GV là lực lượng chủ đạo, trực tiếp tổ chức và hướng dẫn trẻ tham gia các HĐTN, giữ vai trò quyết định đến chất lượng của HĐTN. Thế nên đội ngũ GV là một trong những chủ thể ảnh hưởng lớn đến hiệu quả quản trị HĐTN cho trẻ ở trường MN. Trong quá trình tổ chức HĐTN cho trẻ, GV không chỉ cần có hiểu biết sâu sắc về trẻ, về môi trường trải nghiệm mà còn phải thực hiện tốt vai trò là người hướng dẫn, giúp đỡ trẻ, đảm bảo cho trẻ thể hiện vai trò chủ thể của hoạt động. GV nếu có nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của các HĐTN sẽ tổ chức nhiều hoạt động hấp dẫn, thu hút trẻ tham gia. Nếu GV không có năng lực hoặc còn yếu kém trong việc tổ chức HĐTN, các hoạt động không lôi cuốn, thiếu hứng thú với trẻ thì chất lượng HĐTN sẽ không đạt hiệu quả.

** Trẻ mẫu giáo*

Đặc điểm tâm sinh lý của trẻ MG ảnh hưởng đến tinh thần, thái độ và hứng thú tham gia các HĐTN. Trẻ có tinh thần và thái độ tốt, hứng thú tham gia vào các HĐTN sẽ tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sự phát triển phẩm chất và năng lực của bản thân trẻ. Mặt khác, trẻ MG vừa là khách thể trực tiếp chịu sự quản lý, tác động của các lực lượng giáo dục lại vừa là chủ thể của HĐTN. Vì vậy, chất lượng hiệu quả của HĐTN chịu sự chi phối bởi các đặc điểm lứa tuổi của trẻ MG và phụ thuộc lớn vào vai trò chủ thể tích cực của trẻ.

** Cơ sở vật chất, kinh phí và các điều kiện khác của nhà trường*

CSVC không chỉ là nguồn lực hỗ trợ tổ chức hoạt động mà còn là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến chất lượng của HĐTN cho trẻ. Nguồn tài lực chính là nguồn kinh phí để hỗ trợ tổ chức HĐTN. Tài chính có vai trò quyết định trong việc nâng cao chất lượng bồi dưỡng đội ngũ GV cũng như nâng cấp CSVC và trang thiết bị trong nhà trường. Vì vậy, các trường cần có sự đầu tư, khai thác hiệu quả các điều kiện phục vụ cho HĐTN; đồng thời, nhà trường cần kêu gọi sự hỗ trợ

của các lực lượng ngoài xã hội để tăng cường CSVC, đầu tư kinh phí tổ chức HĐTN nhằm thúc đẩy quá trình giáo dục thông qua HĐTN.

2.1.2. Các yếu tố bên ngoài nhà trường

**Chỉ đạo của các cấp Bộ, Sở, Phòng*

Hiện nay việc triển khai tổ chức các HĐTN trong trường MN còn là vấn đề mới. Để các trường tổ chức thực hiện tốt, cần phải có hệ thống chương trình, văn bản hướng dẫn thực hiện từ các cấp quản lý. Nếu không có hướng dẫn cụ thể hoặc văn bản chỉ đạo không kịp thời, rõ ràng rất khó khăn cho các trường trong khâu thực hiện. Lúc này các trường nếu có triển khai thì cũng là triển khai theo sự sáng tạo của các nhà trường không có sự đồng bộ hay hỗ trợ về chương trình, hình thức tổ chức dẫn đến việc tổ chức các HĐTN đạt hiệu quả không cao.

**Sự phối hợp các bên liên quan*

Để tổ chức được các HĐTN cho trẻ cần có sự tham gia của cả lực lượng bên trong và lực lượng bên ngoài nhà trường. Lực lượng bên trong có vai trò định hướng, liên kết giữa kiến thức lý thuyết và thực tế mà lực lượng bên ngoài sẽ hỗ trợ làm sáng tỏ. Do đó, sự phối hợp giữa các lực lượng cũng là yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của HĐTN cho trẻ. Thiếu một trong hai lực lượng thì quá trình trải nghiệm của trẻ sẽ hoặc mất đi tính nền tảng cơ bản hoặc mất đi tính thực tế đúng theo mục đích của HĐTN.

**Môi trường xã hội*

Môi trường xã hội (XH) và tác động của gia đình là một trong những yếu tố ảnh hưởng quan trọng đến HĐTN và quản trị HĐTN. Các môi trường XH giúp trẻ biết được vị thế của mình và thỏa mãn nhu cầu hoạt động giao tiếp. Qua đó trẻ điều chỉnh hành vi của mình sao cho phù hợp với các yêu cầu của XH. Khi tham gia vào đời sống XH, trẻ sẽ có môi trường để hình thành và phát triển các phẩm chất nhân cách tốt. Hoạt động XH là điều kiện cơ bản để trẻ hình thành phẩm chất năng lực trong nhân cách. Vì vậy HĐTN cần được đặt trẻ trong môi trường XH.

2.2. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng hạn chế đến quản trị hoạt động trải nghiệm cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN tư thục TP Hồ Chí Minh

Tác giả sử dụng PP điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp chủ đạo để khảo sát thực trạng các yếu tố ảnh hưởng hạn chế đến quản trị HĐTN cho trẻ MG tại 27 trường MN tư thục TP.HCM. Mẫu khảo sát gồm 81 CBQL và 729 GV. Kết quả xử lý số liệu được qui ước theo 05 mức độ ứng với điểm 1 đến 5 là: 1.0 - 1.8: Không ảnh hưởng; 1.81 - 2.60: Ít ảnh hưởng; 2.61 - 3.40: Ảnh hưởng; 3.41 - 4.20: Khá ảnh hưởng; 4.21

- 5.0: Rất ảnh hưởng. Kết quả cụ thể như sau:

2.2.1. Thực trạng của các yếu tố bên trong nhà trường

CBQL và GV các trường MN tư thực đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố bên trong hạn chế đến thực trạng quản trị HĐTN cho trẻ MG ở mức “*ảnh hưởng*” (CBQL=3.48; GV = 4.00). CBQL và GV có sự đồng thuận cao khi đánh giá yếu tố “*Cơ sở vật chất và kinh phí để tổ chức hoạt động trải nghiệm thiếu và bất cập*” ở mức “*rất ảnh hưởng*” với $\overline{DTB}_{CBQL}=4.51$, $\overline{DTB}_{GV}=4.55$. Điều đó chứng tỏ điều kiện để tổ chức HĐTN cho trẻ MG ở các trường MN tư thực hiện nay còn thiếu thốn, chưa đáp ứng yêu cầu tổ chức HĐTN theo các hình thức ngoài lớp học, ngoài trường học. Yếu tố “*Đặc điểm tâm sinh lý của trẻ mẫu giáo các trường tư thực phức tạp*” được CBQL và GV thống nhất đánh giá mức “*khá ảnh hưởng*” đến quản trị HĐTN với $\overline{DTB}_{CBQL}=4.41$, $\overline{DTB}_{GV}=4.05$ cũng cho thấy tính đặc thù của trẻ MG ở các trường MN tư thực so với trẻ MG nói chung. Riêng yếu tố “*Áp lực sĩ số trẻ đông*” có sự khác biệt trong ý kiến đánh giá mức ảnh hưởng của CBQL và GV cho thấy có sự khác nhau về bố trí số lượng trẻ trong tổ chức HĐTN ở các trường MN tư thực. Xét nhóm các yếu tố bên trong về nhận thức, năng lực của CBQL và GV, hai nhóm đối tượng khảo sát đều cho rằng những hạn chế về hiểu biết, năng lực quản trị và tổ chức HĐTN cho trẻ MG của CBQL và GV “*khá ảnh hưởng*” đến công tác quản trị HĐTN, tuy nhiên có một vài sự khác biệt trong ý kiến đánh giá của CBQL và GV mang tính chủ quan của mỗi đối tượng khảo sát.

2.2.2. Thực trạng của các yếu tố bên ngoài nhà trường

CBQL và GV các trường MN tư thực đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài hạn chế đến thực trạng quản trị HĐTN cho trẻ MG ở mức “*khá ảnh hưởng*” (CBQL=3.54) và GV đánh giá mức “*ảnh hưởng*” (GV = 2.93). CBQL và GV đồng thuận trong đánh giá yếu tố “*Các cấp quản lý chưa có sự thống nhất trong chỉ đạo HĐTN cho trẻ mẫu giáo*” là “*rất ảnh hưởng*” với $\overline{DTB}_{CBQL} = 4.31$; $\overline{DTB}_{GV} = 3.70$. Đây là yếu tố khó khăn cho các trường MN tư thực trong quản trị và tổ chức HĐTN vì thực chất hiện nay ở MN chưa có quy định hay văn bản pháp lý thống nhất về Chương trình HĐTN chung cho các trường MN. CBQL và GV cũng đánh giá mức “*ảnh hưởng*” của yếu tố “*Chương trình giáo dục ở trường mầm non tư thực thay đổi và bất cập*” với $\overline{DTB}_{CBQL} = 3.11$ và $\overline{DTB}_{GV} = 2.84$. CBQL và GV cũng đánh giá yếu tố “*Chế độ, chính sách đối với GV mầm non tư thực chưa thỏa đáng*” ở mức độ là “*ảnh hưởng*” với $\overline{DTB}_{CBQL} = 2.96$ và $\overline{DTB}_{GV} = 3.37$.

Nhóm các yếu tố có sự khác biệt trong đánh giá

của CBQL và GV gồm: Yếu tố “*Gia đình trẻ chưa đồng thuận và thống nhất với nhà trường trong tổ chức HĐTN cho trẻ*” được CBQL đánh giá ở mức “*khá ảnh hưởng*” với $\overline{DTB}_{CBQL} = 3.56$; GV đánh giá yếu tố này ở mức “*ảnh hưởng*” với $\overline{DTB}_{GV} = 2.80$. Tiếp theo là yếu tố “*Các lực lượng cộng đồng chưa đồng thuận và phối hợp tốt với nhà trường trong tổ chức HĐTN cho trẻ*” là yếu tố có sự khác biệt lớn trong đánh giá giữa CBQL và GV. Đối với CBQL, yếu tố này được đánh giá là “*rất ảnh hưởng*” đối với công tác quản trị HĐTN cho trẻ với $\overline{DTB}_{CBQL} = 4.36$. Tuy nhiên yếu tố này được GV đánh giá ở mức “*ít ảnh hưởng*” với $\overline{DTB}_{GV} = 2.49$. Cuối cùng là yếu tố “*Môi trường bên ngoài nhà trường tác động tiêu cực đến việc tổ chức HĐTN cho trẻ*” cũng có sự khác biệt giữa CBQL và GV khi đánh giá mức độ ảnh hưởng. CBQL đánh giá yếu tố này có mức độ là “*ảnh hưởng*” với $\overline{DTB}_{CBQL} = 2.99$. Trong khi đó GV đánh giá yếu tố này là “*ít ảnh hưởng*” đến quản trị HĐTN với $\overline{DTB}_{GV} = 2.41$.

3. Kết luận

Các yếu tố bên trong và bên ngoài nhà trường đã khảo sát và thống kê đều có những ảnh hưởng hạn chế nhất định đến công tác quản trị HĐTN cho trẻ MG. Từ kết quả này, CBQL cần rút ra những nguyên nhân thúc đẩy và cản trở công tác quản trị HĐTN cho trẻ MG ở trường MN nhằm nâng cao chất lượng tổ chức HĐTN và quản trị HĐTN cho trẻ MG ở các trường MN.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế*. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2018), *Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT về Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non*. Hà Nội
3. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2021), *Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ban hành về Chương trình Giáo dục mầm non*. Hà Nội.
4. Cao Thị Hồng Nhung (2017), *Quản lý hoạt động trải nghiệm ở trường mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục*, Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt tháng 12/2017, tr 2-4. Hà Nội
5. Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2015), *Quản lý giáo dục một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB ĐHQG Quốc gia Hà Nội.
6. Quốc Hội (2019), *Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019*, Hà Nội.
7. Trần Kiểm (2012), *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục*, NXB ĐHSB Hà Nội.